

KẾT LUẬN THANH TRA

Về trách nhiệm việc thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức tại Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (giai đoạn từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023)

Thực hiện Quyết định thanh tra số 27/QĐ-TTr ngày 26/02/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra chuyên đề về trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức; từ ngày 07/3/2024 đến ngày 22/3/2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 27/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra tại Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/4/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận như sau:

1. Khái quát chung

a) Về chức năng, nhiệm vụ của chi cục

Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Sở), có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh (theo Quyết định số 4586/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh, thay thế Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 23/6/2016).

b) Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của chi cục hiện có: 13 người + 01 LDHD.

+ Lãnh đạo chi cục: 01 Phó Chi cục trưởng Phụ trách chi cục;

+ Phòng Tổng hợp: 04 công chức và 01 lao động hợp đồng;

+ Phòng Quản lý chất lượng: 08 công chức.

- Chỉ tiêu biên chế công chức được giao năm 2023 và 2024 là 15 người.

c) Tổ chức, cá nhân được phân công phụ trách giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công

Từ 31/12/2023 trở về trước, chi cục cử 01 công chức chính thức và 01 công chức dự bị thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính (TTHC) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (theo Quyết định số 733/QĐ-

UBND ngày 08/3/2019 của UBND tỉnh và Quyết định số 43/QĐ-VPUBND ngày 31/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh); từ 01/01/2024 đến nay việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh do Bưu điện Bình Định thực hiện. Việc tham mưu giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công của chi cục được giao cho Phòng Quản lý chất lượng thuộc chi cục tham mưu thực hiện.

d) Văn bản pháp luật (của Trung ương, của tỉnh) đơn vị áp dụng để thực hiện liên quan đến giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công

- *Văn bản pháp luật của Trung ương:*

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

+ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21/11/2007;

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

+ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

+ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;

+ Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

- *Văn bản pháp luật của tỉnh:*

+ Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo

an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND tỉnh quy định việc tổ chức thu phí, lệ phí và các khoản thu dịch vụ khác trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định...

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

a) Trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước của đơn vị về trách nhiệm công vụ của công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra: hằng năm chi cục đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính¹; lãnh đạo chi cục đã thường xuyên chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là công tác cải cách TTHC; triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn²; đồng thời, thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC đúng nội dung và thời gian theo quy định.

- Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế: các bộ TTHC đang thực hiện tại chi cục đều được UBND tỉnh

¹ Quyết định số 11/QĐ-QLCL ngày 11/01/2023 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 40/QĐ-QLCL ngày 25/01/2022 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Quyết định số 49/QĐ-QLCL ngày 19/01/2021 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021.

² Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 1302/SNN-TCCB ngày 26/6/2019 về việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách HC trong phạm vi, thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch số 35/KH-SNN ngày 23/12/2021 về việc thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC giai đoạn 2020 - 2025; Văn bản số 167/SNN-TCCB ngày 31/01/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn quy trình số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

Quyết định dưới hình thức sao y bản chính từ các bộ TTHC được chuẩn hóa của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; do vậy, trong quá trình thực hiện kiểm soát đánh giá tác động của TTHC nếu có những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị hay đề xuất các biện pháp nhằm đơn giản hóa các TTHC theo thẩm quyền được chi cục báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung theo quy định. Chi cục đã rà soát tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục các TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị. Hiện nay, có 06 bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của chi cục (04 bộ TTHC về lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; 02 TTHC về lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn). Việc đơn giản hóa TTHC về thời gian (giảm 20%), thực hiện đối với 02 TTHC bao gồm: Thủ tục cấp giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản; cấp lại giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản (trong trường hợp dưới 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn).

- Việc tổ chức vận hành bộ phận một cửa và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2018; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021: trong thời kỳ thanh tra, chi cục đã cử 02 công chức (01 chính thức và 01 dự bị) làm việc tại bộ phận một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC. Số TTHC tiếp nhận, giải quyết tại bộ phận một cửa: 06 TTHC³.

- Việc công bố, công khai TTHC theo các quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC: chi cục đã rà soát để kịp thời tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định công bố danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị⁴. Hiện đang niêm yết, công khai 04 bộ TTHC liên quan tới lĩnh vực quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và 02 bộ TTHC lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn trên website: dichvucong.binhdingh.gov.vn.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 đối với các bộ, ngành, địa phương: chi cục luôn quán triệt đến công chức, người lao động để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 76/NQ-CP, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của công chức, người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, chất lượng phục vụ, tính sáng tạo trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách TTHC,

³ Thủ tục cấp giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản; Thủ tục cấp lại giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản (trong trường hợp dưới 6 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn); Thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ; Thủ tục cấp đổi phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ; Thủ tục kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu; Thủ tục kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu;

⁴ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về việc công bố Danh mục TTHC ban hành mới; TTHC sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực: Lâm nghiệp, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số: 2642/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc công bố Danh mục TTHC thay thế trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và PTNT thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của chi cục.

- Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức: lãnh đạo chi cục thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở đối với công chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức; định kỳ kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng. Công chức của chi cục trong giải quyết công vụ, luôn có thái độ lịch sự với cá nhân, tổ chức, khiêm tốn, hòa nhã, không gây khó khăn, phiền hà cho Nhân dân; lắng nghe ý kiến của dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; không vi phạm những điều công chức không được làm đối với Nhân dân.

b) Việc giải quyết TTHC

- Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận, trong đó số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và trực tuyến: 372 hồ sơ; số tiếp nhận trước ngày 15/6/2021 chuyển qua: 0 hồ sơ; số tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra: 372 hồ sơ;

+ Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 0 hồ sơ; hồ sơ giải quyết trước hạn: 355 hồ sơ;

+ Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết: 11 hồ sơ. Lý do từ chối: cơ sở xin rút hồ sơ; cơ sở xin ngừng hoạt động; ngành nghề sản xuất kinh doanh của cơ sở đăng ký trong hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận ATTP không thuộc thẩm quyền giải quyết của chi cục (theo Điều 36 Nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm); địa điểm sản xuất thực tế của cơ sở không đúng với địa điểm đã khai trong hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận ATTP;

+ Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ;

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023: trong đó, số hồ sơ trong hạn: 06 hồ sơ; số hồ sơ quá hạn: 0 hồ sơ.

- Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 34 hồ sơ giải quyết TTHC tại đơn vị để kiểm tra việc tuân thủ về trình tự, hồ sơ, điều kiện (theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ), cụ thể như sau: năm 2021 kiểm tra 08 hồ sơ (trong đó có 02 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết); năm 2022 kiểm tra 11 hồ sơ (trong đó có 03 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết); năm 2023 kiểm tra 15 hồ sơ (trong đó có 06 hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết).

(Chi tiết theo Phụ lục I, II kèm theo)

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị: trong thời gian qua, chi cục chưa nhận được phản ánh kiến nghị liên quan đến vấn đề giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của chi cục.

3. Kết luận những nội dung đã tiến hành thanh tra

a) Những kết quả đạt được

- Việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức luôn được lãnh đạo chi cục quan tâm, chỉ đạo kịp thời, thực hiện cải cách TTHC của đơn vị bám sát với chỉ đạo của cấp trên. Thường xuyên chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp về cải cách hành chính trọng tâm là công tác cải cách TTHC; xây dựng hiện đại hóa công sở đáp ứng yêu cầu làm việc của đơn vị; cập nhật, rà soát danh mục TTHC mới ban hành, TTHC thay thế, TTHC bị bãi bỏ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố để tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định công bố, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thành phần và thời gian giải quyết các hồ sơ đã được kiểm tra về cơ bản đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT và Quyết định số 4710/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

b) Tồn tại, hạn chế

- Trích dẫn căn cứ pháp luật tại Điều 2 của các Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP ghi “mục 2, điều 9” là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 62 (quy định về bố cục của văn bản “Điều, khoản, điểm”) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Một số hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP năm 2023, trong đó Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được cấp lại thiếu nội dung số Giấy chứng nhận cũ được thay thế:..., cấp ngày tháng năm (quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT).

- Biên bản thẩm định ngày 28/02/2023 không đóng dấu giáp lai của tổ chức được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (Công ty TNHH Nam Phong Farm) là chưa đúng theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh Thanh tra Sở kính đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản nghiêm túc tổ chức rút kinh nghiệm và chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, hạn chế đã được nêu tại Mục 3.b của Kết luận này.

Trên đây là Kết luận của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra chuyên đề về trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức tại Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (giai đoạn từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023)/.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- PGĐ Sở Nguyễn Thị Tố Trân (báo cáo);
- VP Sở công khai trên Website của Sở;
- Phòng TCCB Sở;
- Đoàn thanh tra;
- Chi cục QLCLNLS và TS;
- Lưu: VT, HSTTra.

CHÁNH THANH TRA

Lê Bá Thừa